

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 9/2024

KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			30	
1	Tạ Minh Cường	01014002	A1	A1	
2	Huỳnh Ngọc Mai	01014004	A1	A2	Rà soát nhiệm vụ đạt mức xếp loại A3. TTHĐ thống nhất xếp loại A2
3	Phạm Minh Nghĩa	01023003	A3	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị
4	Trần Nguyên Bảo Trân	01014038	A1	A1	
5	Huỳnh Duy An	01014051	A3	A3	
6	Ngô Hoàng Anh	01014005	A3	A3	
7	Trần Nam Anh	01014046	A1	A2	Rà soát nhiệm vụ đạt mức xếp loại A3. TTHĐ thống nhất xếp loại A2
8	Vũ Hạnh Chiêu	01014026	A3	A3	
9	Ngô Phong Cường	01014029	A4	A4	
10	Nguyễn Minh Đức Cường	01014033	A3	A3	
11	Nguyễn Hồng Đức	01014013	A4	A4	
12	Nguyễn Minh Đức	01014017	A2	A2	
13	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	01014034	A3	A3	
14	Trần Trung Hiếu	01014020	A4	A4	
15	Mạnh Lê Hoàn	01014018	A3	A3	
16	Phan Thanh Hoàng	01014042	A2	A3	Rà soát nhiệm vụ đạt mức xếp loại A3.
17	Lê Thế Huân	01014019	A4	A4	
18	Tăng Cẩm Huê	01014010	A4	A4	
19	Nguyễn Thùy Linh	01014030	A3	A3	
20	Đặng Đức Minh	01014024	A4	A4	
21	Trần Giang Nam	01014048	A3	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị
22	Nguyễn Thị Tố Nga	01014022	A4	A4	
23	Nguyễn Trần Thanh Nhân	01014025	A3	A3	
24	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	01014032	A4	A4	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
25	Nguyễn Anh Tăng	01014006	A3	A3	
26	Nguyễn Khương Thành	01014052	A2	A2	
27	Trần Công Tiến	01014009	A4	A4	
28	Cao Văn Tuấn	01014045	A3	A2	Thông nhất đề nghị của đơn vị
29	Trần Hiếu Trinh	01014021	A4	A4	
30	Nguyễn Văn Yên	01014016	A3	A3	

Tổng số CB-GV-NV	30
Xếp loại A1:	2
Xếp loại A2:	7
Xếp loại A3:	11
Xếp loại A4:	10

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2024

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Trần Thị Ánh Phương



Lâm Viết Dũng